

Số: **01** /BC – VDN

Đà Nẵng, ngày **27** tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2023 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2024

PHẦN 1

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ THỰC HIỆN CÁC MẶT QUẢN LÝ NĂM 2023

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

- Năm 2023, ngành dệt may phải đối diện với nhiều thách thức do tác động của tình hình kinh tế thế giới và trong nước, trong đó vấn đề lạm phát ở các thị trường chủ lực như Hoa Kỳ, châu Âu khiến sức mua giảm, đơn hàng sụt giảm, lãi suất tăng cao và chênh lệch tỷ giá...

- Trong bức tranh “màu xám” của thị trường dệt may năm 2023, điểm sáng duy nhất là sự tăng trưởng cao của khối các nước tham gia Hiệp định Đối tác toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) như Nhật Bản, Canada, Australia, New Zealand. Bên cạnh đó, nhiều doanh nghiệp dệt may đã mở thêm được một số thị trường mới tại châu Phi và Trung Đông. Điều này góp phần giúp kim ngạch xuất khẩu của ngành không bị giảm sâu trong bối cảnh sức cầu các thị trường giảm mạnh.

- Giá gia công vẫn ở mức thấp hơn khoảng 30% so với trước đây. Câu chuyện cạnh tranh về giá với các quốc gia xuất khẩu dệt may khác như Pakistan, Indonesia và đặc biệt là Bangladesh càng trở nên khốc liệt. Bên cạnh đó, yêu cầu của các nhà mua hàng cũng ngày càng tăng, đơn hàng nhỏ, khó, đòi hỏi chất lượng cao vẫn là xu thế trong ngắn hạn.

- Cuộc chiến giữa Nga – Ukraine tiếp tục kéo dài cả năm 2023 làm gián đoạn các chuỗi cung ứng có liên quan, làm trầm trọng thêm vấn đề khủng hoảng năng lượng và lương thực, gây sức ép dẫn đến lạm phát tăng phi mã ở hầu hết các nền kinh tế trên thế giới.

- Kim ngạch xuất khẩu dệt may năm 2023 ước đạt 40,3 tỷ USD, giảm 9,2% so với năm 2022. Xuất khẩu hàng may mặc ước giảm 3,1 tỷ USD, tương đương 8,9%, xuất khẩu vải ước giảm 186 triệu USD, tương đương 6,9%, xuất khẩu sợi ước giảm 485 triệu USD tương đương 10,3%, xuất khẩu nguyên phụ liệu ước giảm 218 triệu USD, tương đương 16%.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SXKD NĂM 2023:

Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2023	So sánh cùng kỳ
Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	611	604	98,85%
Doanh thu CM	USD	12.628.000	12.016.000	95,15%
Lao động	Người	2.132	2.103	98,64%
Thu nhập bq	đồng/Ng/tháng	8.678.000	8.606.000	99,17%
L.nhuận trước thuế	Tỷ đồng	15,147	7,102	46,89%

Trong năm 2023, tình hình kinh tế thế giới nói chung & kinh tế Việt Nam nói riêng gặp rất nhiều khó khăn, tồn kho lớn, đơn đặt hàng giảm & giá giảm sâu, chi phí logistic gia tăng làm giảm hiệu quả SXKD.

Mặc dù vậy, với sự định hướng của HĐQT & sự chỉ đạo sát sao, quyết liệt của Ban điều hành, kết quả SXKD của Công ty cũng đã đạt được những thành quả nhất định, đảm bảo việc làm & thu nhập cho người lao động, các chỉ số SXKD năm 2023 (Doanh thu, lao động, thu nhập .v.v) đều đạt ở mức cao so với năm 2022

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC MẶT QUẢN LÝ NĂM 2023:

1. Công tác Quản trị nguồn nhân lực:

- Đảm bảo việc làm cho hơn 2000 lao động với mức thu nhập bình quân ngang bằng với năm 2022 (8,6 triệu đồng/người/tháng)

- Ký kết hợp đồng lao động & tham gia đầy đủ các chế độ đối với người lao động: BHXH-BHYT-BHTN, bảo hiểm thân thể cho tất cả CBCNV.

- Tổ chức tham gia Hội thi thợ giỏi ngành (Sản phẩm dệt kim & sản phẩm dệt thoi) nhằm học hỏi kinh nghiệm, nâng cao trình độ tay nghề cho người lao động.

- Thưởng cho người lao động vào các dịp Lễ, Tết, thưởng lương tháng 13 và tặng quà cho người lao động nhân dịp Tết nguyên đán.

- Tổ chức tuyển dụng lao động có trình độ tay nghề, đáp ứng đủ định biên cho các đơn vị tổ chức sản xuất.

2. Công tác tổ chức sản xuất:

- Tổ chức sản xuất thích ứng nhanh với nhiều chủng loại sản phẩm trong điều kiện khó khăn của thị trường (Bảo hộ lao động, Jacket, quần tây, váy, sơ mi .v.v)

- Thực hiện tốt công tác chuyển đổi ngoài, chuẩn bị đầy đủ & kịp thời các điều kiện sản xuất (mẫu, rập, sơ đồ, NPL .v.v) cho các nhà máy.

- Duy trì hoạt động của Hội đồng sáng tạo, liên tục nghiên cứu đưa các công đoạn khó phức tạp lên thiết bị lập trình, hạn chế phụ thuộc vào trình độ tay nghề người lao động.

- Nâng cao năng suất lao động các đơn hàng sở trường: Quần tây đạt từ 22 pcs đến 25 pcs/người/ngày, Jacket đạt từ 10 pcs đến 15 pcs/người/ngày.

3. Công tác Tài chính Kế toán:

- Duy trì công tác Kế toán quản trị, kịp thời phân tích chi phí & hiệu quả SXKD hàng tháng.

- Đàm phán & Cơ cấu lại việc sử dụng vốn vay tại các tổ chức tín dụng với lãi suất vay hợp lý, đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động SXKD của Công ty.

- Kiểm soát chặt chẽ công tác thu hồi công nợ, theo dõi hàng tồn kho để giảm thiểu rủi ro.

- Kiểm soát chi phí sản xuất kinh doanh tại các đơn vị, nâng cao hiệu quả SXKD toàn Công ty.

4. Công tác Thị trường:

- Khai thác đa dạng hóa sản phẩm, đảm bảo đủ đơn hàng để đủ việc làm cho người lao động trong toàn hệ thống.

- Theo dõi sát sao diễn biến của thị trường, kịp thời cơ cấu chủng loại hàng hóa, xây dựng phương án dự phòng để điều phối đủ hàng cho các nhà máy sản xuất.

- Linh hoạt trong đàm phán để giữ chân được khách hàng và cùng chia sẻ khó khăn với khách hàng, khai thác thêm 1 số khách hàng mới (Avodah, OOdji) phù hợp với tính chuyên môn tại các đơn vị.

5. Các công tác khác:

- Thực hiện công tác đầu tư chiều sâu thiết bị chuyên dùng nâng cao năng suất lao động.

- Tổ chức đánh giá công tác trách nhiệm xã hội đến từng nhà máy trong toàn hệ thống (WRAP, C-TPAT, SLCP, Smeta, Hig FEM, Koh'l, Macy's, FCCA, COC) đảm bảo điều kiện tiếp nhận đơn hàng.

- Đảm bảo công tác PCCC, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm, công tác phòng chống bão lụt giúp ổn định hoạt động SXKD.

- Tham gia tích cực các hoạt động xã hội: Ủng hộ học sinh miền núi Nam Trà My (Tỉnh Quảng Nam), ủng hộ con em ngư dân quận Sơn Trà (TP.Đà Nẵng) .v.v

PHẦN II
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ & CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH CHUNG:

- Năm 2024, dự báo kinh tế thế giới còn nhiều biến động. Thách thức với doanh nghiệp dệt may chưa dừng lại khi ngày càng nhiều thị trường nhập khẩu dệt may lớn đưa ra những quy định mới mang tính bắt buộc liên quan tới thẩm định quyền Con người và Môi trường trong Chuỗi cung ứng, quy định thiết kế sinh thái, sản phẩm tái chế, xử lý chất thải dệt may...

- Ngành dệt may Việt Nam vẫn có những ưu thế so với các quốc gia cạnh tranh. Việt Nam đã tham gia và đang đàm phán 19 Hiệp định thương mại tự do (trong đó: 16 FTA đã ký kết và thực thi; 3 FTA đang trong quá trình đàm phán) và là quốc gia duy nhất ký kết Hiệp định thương mại tự do với tất cả các đối tác kinh tế lớn trên toàn cầu như: Hoa Kỳ, Nhật Bản, Trung Quốc, EU, Anh, Nga. Đặc biệt, Chiến lược phát triển ngành Dệt May và Da Giày Việt Nam đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2035 được Chính Phủ phê duyệt mới đây sẽ là nền móng thu hút đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực sợi – dệt – nhuộm, tạo cơ hội cho ngành dệt may tận dụng ưu đãi từ các Hiệp định.

- Nhu cầu hàng hóa từ các thị trường lớn như Mỹ, Trung Quốc... có xu hướng phục hồi sẽ hỗ trợ hoạt động xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam trong thời gian tới. Cùng với đó, với cơ chế điều hành tín dụng mới của Ngân hàng Nhà nước, khả năng tiếp cận tín dụng của doanh nghiệp trong năm 2024 kỳ vọng có sự thay đổi theo hướng tích cực và lãi suất giảm sẽ là yếu tố hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của cả nền kinh tế nói chung và hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam nói riêng.

- Thách thức với dệt may trong năm 2024 vẫn còn rất lớn, nhu cầu thị trường với sản phẩm dệt may dự kiến sẽ cải thiện hơn năm 2023, do tình hình kinh tế tại các thị trường nhập khẩu dệt may lớn của Việt Nam đang có dấu hiệu phục hồi, mục tiêu toàn ngành dệt may Việt Nam năm 2024 đạt kim ngạch xuất khẩu 44 tỷ USD.

II. CÁC CHỈ TIÊU SXKD CHÍNH NĂM 2024:

Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2024
Tổng doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	710
Tổng doanh thu CM	Triệu USD	16,803
Lao động bq	Người	2.399
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10
Thu nhập bình quân	đồng/người/tháng	10.233.000
Cổ tức	%	20

III. NHỮNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2024:

Năm 2024, tình hình kinh tế thế giới vẫn diễn biến phức tạp & nhiều khó khăn. Nhằm hoàn thành Kế hoạch SXKD năm 2024 cần thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, cụ thể như sau:

1. Giải pháp về Thị trường:

- Qui hoạch thị trường, hàng hóa chuẩn mực cho từng nhà máy theo hướng chuyên môn hóa cao.

- Tiếp tục theo dõi sát sao diễn biến của thị trường để kịp thời cơ cấu chủng loại hàng hóa, khách hàng, khai thác đủ nguồn hàng cho các nhà máy trong toàn hệ thống đảm bảo sản xuất.

- Nhạy bén & đột phá trong công tác thị trường, khéo léo trong đàm phán điều kiện thanh toán với khách hàng, phát triển thêm thị trường mới & sản phẩm mới, không phụ thuộc vào một khách hàng.

- Tiếp tục nâng cấp hình thức kinh doanh cao hơn hình thức FOB hiện nay (OEM, ODM, OBM).

2. Giải pháp về Quản trị sản xuất:

- Duy trì & phát huy hoạt động của Hội đồng sáng tạo, sáng kiến cải tiến nhằm khơi dậy tinh thần sáng kiến, cải tiến liên tục trong toàn Công ty, góp phần nâng cao năng suất lao động.

- Kiểm soát chất lượng toàn diện tại tất cả các khâu của qui trình tổ chức sản xuất, ổn định chất lượng sản phẩm, tạo niềm tin vững chắc với khách hàng.

- Chuyển đổi ngoài & chuyển đổi sản xuất nhanh với hầu hết các chủng loại sản phẩm.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ số (3D) vào công tác Kỹ thuật công nghệ, nâng cao hiệu quả công tác chuyên môn.

3. Giải pháp về nguồn nhân lực:

- Đẩy mạnh công tác đào tạo nội bộ để nâng cao kỹ năng & trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho Cán bộ quản lý Công ty giỏi về công nghệ & quản trị sản xuất để đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.

- Tập trung tuyển dụng lao động có chọn lọc, tuyển dụng lao động có trình độ tay nghề theo kế hoạch, yêu cầu của đơn vị.

- Xây dựng các chính sách tuyển dụng lao động phù hợp để giữ chân lao động cũ và thu hút thêm lao động mới có chất lượng (Kỹ thuật triển khai, QA, sơ đồ, thiết kế).

- Tiếp tục chăm lo đời sống của người lao động (môi trường làm việc & điều kiện làm việc, bữa ăn giữa ca, các phúc lợi .v.v) để ổn định nguồn nhân lực.

4. Giải pháp về Tài chính:

- Nắm bắt tình hình tài chính của các khách hàng & điều kiện thanh toán của từng khách hàng, phòng KĐTT phối hợp cùng với phòng Tài chính Kế toán tích cực thu hồi

công nợ, giảm thiểu các rủi ro ảnh hưởng đến các chỉ tiêu tài chính & hiệu quả SXKD của Công ty.

- Quản lý chặt chẽ hàng tồn kho, quản lý dòng tiền đảm bảo đáp ứng yêu cầu hoạt động SXKD & nhu cầu đầu tư của Công ty.

- Tăng cường quản lý phần vốn của Công ty tại Công ty con, Công ty liên kết nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, linh hoạt và cân đối vốn vay với lãi suất hợp lý tốt nhất.

- Linh hoạt trong công tác tài chính, khi nào vay USD và khi nào thì vay VNĐ để đảm bảo hiệu quả, chọn các ngân hàng đồng hành với Công ty

- Thực hành triệt để công tác tiết kiệm, nâng cao hiệu quả SXKD tại các đơn vị và toàn Công ty.

5. Các giải pháp khác:

- Xây dựng & tổ chức thực hiện đồng bộ việc đánh giá các tiêu chuẩn trách nhiệm xã hội đối với toàn bộ các nhà máy trong toàn hệ thống (WRAP, C-TPAT, SLCP, Smeta, BSCI, Labs, Hig FEM, FCCA, COC) đảm bảo đủ điều kiện nhận hàng sản xuất. Tiến tới nghiên cứu, tổ chức thực hiện các chứng chỉ xanh QRS (Global Recycled Standard), ORQ (Organic 100) để đáp ứng yêu cầu của khách hàng trong điều kiện khó khăn của thị trường.

- Phối hợp với tổ chức Công đoàn tổ chức các phong trào thi đua sản xuất, tăng năng suất lao động, đặc biệt là tổ chức các Hội thi thợ giỏi tay nghề tại các đơn vị.

- Thực hiện tốt công tác môi trường, công tác PCCC, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm, để đảm bảo an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đầu tư thiết bị chiều sâu cho các đơn vị đảm bảo điều kiện sản xuất, nâng cao năng suất lao động, đáp ứng công tác chuyển đổi sản xuất nhanh.

- Tiếp tục triển khai dự án mở rộng Nhà máy May Phù Mỹ, hoàn thiện thủ tục dự án Nhà máy May Mỹ Chánh.

Năm 2024 vẫn còn nhiều khó khăn thách thức đối với ngành dệt may Việt Nam nói chung & Vinatex Đà Nẵng nói riêng.

Mặc dù vậy, với sự định hướng của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty cùng với Cán bộ quản lý & toàn thể CBCNV tiếp tục đồng lòng, sáng tạo không ngừng nỗ lực cố gắng vượt qua khó khăn, duy trì sự phát triển bền vững của Công ty, đáp ứng sự tin tưởng của quý cổ đông.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ủy viên HĐQT – Tổng Giám đốc




HỒ HAI